SỐ THỨ 1491 — NGÀY THỨ BA 7 MARS 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI						
	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng			
Các làng có	6$00	3$50	1$80	0$70			
Các công sở	»	8.00	4.00	1.50			
Sáu tháng	3.00	3.50	2.00	1.00	3.00	4.00	2.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.00	0.60	1.50	2.00	1.25
Một tháng	0.50	0.60	0.35	0.20	0.60	0.75	0.40

Le abonnement varient du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur

61, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHAN-KẾ-LỘC
Administrateur gérant: NGUYỄN VĂN-LIÊN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 250

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

Une seule insertion . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

4e page.

SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT INDOCHINOIS EN PIASTRES

MUA MUA QUỐC-TRÁI ĐÔNG-PHÁP TÍNH BẰNG BẠC

元銀算票債公法東買宜

Họa vần bàm bài thơ

Đăng trong số báo ngày 17 Février 1922

Khuyên quốc-dân ta mua quốc-trái kỳ này

I

Nhà-nước vay ta sáu triệu này,
Để làm đường sắt nước ta đây.
Yêu nước ta nên vì việc nước,
Bằng lòng mua phiếu kỳ hai tay.

II

Chối Hồng mầm Lạc giống nòi ta,
Rắc hạt văn-minh cõi hóa-xa.
Đường sắt tô nên nhiều vẻ đẹp,
Non sông như gấm lại như hoa.

III

Bắc Nam đôi ngả cách nhau xa,
Muốn dặm sao cho hợp một nhà.
Muốn kết giải đồng cần có bạc,
Xong đường liên lạc tiện vào ra.

IV

Cuộc thái năm nay lợi có hai,
Một là được nghĩa, một là lời.
May ra trúng số lời vô số,
Ai ấy không mua cũng thiệt thôi.

V

Hỡi người còn bạc kẻ xa hoa,
Thật chẳng ích người lại hại ta.
Tiền ấy nên mang mua quốc-trái,
Ích chung cho nước lợi riêng nhà.

Tuyết-nhung, TẢNG-XUÂN-MAI (Phủ-lý).

Một nơi đô-thị mới ở Bắc-kỳ

Ở xứ Bắc kỳ ta, trước có hai nơi đô thị là thành-phố Hà-nội với thành-phố Hải-phòng; mới đây có nghị-định quan Thống-sứ Bắc kỳ lập tỉnh lỵ Nam-định làm thành phố, hiện đã đặt ra chức Chánh-Hội-đồng Ủy-viên, cử một Hội đồng Ủy-viên, dựng sở thu-chi; thế là ngoài hai cái đô-thị lớn Hà nội và Hải-phòng, xứ Bắc-kỳ ta lại thêm có một nơi đô-thị mới nữa.

Người Tây thường nói: Cái văn-hóa trong một nước từ ở những nơi đô-thị mà phát sinh ra, mà muốn coi cái trình-độ văn-hóa của một nước thế nào, không đâu là biểu-hiện rõ-ràng cho bằng những nơi đô-thị; vì ở những nơi ấy dân cư đông-đảo, vật sản bức thảo, phàm cái tinh-hoa nhân-vật trong một nước đều tụ cả ở đó, nên văn-hóa thường dễ phát-sinh, mà trong một nước cái trình-độ văn hóa chóng hay chậm, thiển hay thâm, có thể xét ở những nơi ấy mà nghiệm biết được. Cứ sự thực trong lịch-sử các nước, đô-thị thành lập là vì mấy cái nguyên-nhân như sau này:

1 Cái nguyên-nhân về chính-trị: như Hoa-thịnh-đốn (Washington) ở nước Mỹ, Hà nam ở nước Tàu, chỉ vì là chỗ thủ đô của một nước mà thành một nơi đô-thị.

2 Cái nguyên-nhân về tôn giáo như thành Lourdes ở nước Pháp, thành Madras ở Ấn-độ, chỉ vì có tự-viện của giáo-hội mà cũng thành một nơi đô-thị.

3 Cái nguyên-nhân về giáo-dục, như đất Oxford ở nước Anh, đất Cambridge ở nước Mỹ, chỉ vì có mấy cái trường học có tiếng mà cũng thành một nơi đô-thị.

4 Cái nguyên-nhân về kinh-tế; cái này là cái nguyên-nhân trọng-yếu nhất làm cho đô-thị thành lập, hầu hết những đô-thị lớn ở các nước bây giờ, như Marseille ở nước Pháp, Nữu-ước ở nước Mỹ, Hoành tân ở nước Nhật, Thượng-hải, Hán-khẩu ở nước Tàu, v. v., đều do cái nguyên-nhân ấy mà thành lập cả.

Các nhà học giả Âu-Mỹ đều lấy sự kinh tế phát đạt là cái nguyên-nhân độc nhất vô nhị làm cho đô-thị thành lập; mà thật thế, những nơi đô-thị bởi chính-trị, bởi tôn-giáo, bởi giáo dục mà thành lập, tuy cũng gọi là đô-thị mà không phát đạt thịnh vượng được bao giờ; nghiệm ra phàm chỗ nào phát đạt thịnh vượng được như Ba-lê nước Pháp, Luân-đôn nước Anh, Nam kinh nước Tàu, v. v. là đều chiếm có cái địa vị kinh-tế cả; nếu không dự gì vào cái địa vị kinh-tế, mà thành lập toàn bởi những nguyên-nhân kia, thì như Hoa-thịnh-đốn nước Mỹ, Oxford nước Anh, Lourdes nước Pháp có khi nào thành những nơi đô-thị lớn được; duy có những nơi tự thông bát đạt, giao dịch tiện lợi, buôn bán thông đồng, hàng hóa nhiều nga tiêu lưu, sản-vật các nơi dồn tới, có thể mở ra được những công-xưởng lớn, những thương-điếm to, nhân-khẩu mỗi ngày mỗi tăng gia, thực-nghiệp mỗi ngày mỗi phát khởi, thì đô-thị thật tự nhiên thành lập, mà đã thành lập thực là có cái thế-lực bành-trướng, cái cơ-sở vững bền.

Thành-phố Hà-nội, về đường chính-trị, về đường kinh-tế, đều là trung-tâm điểm cả xứ Bắc kỳ, nên phát-đạt thật là thịnh-vượng; thành phố Hải-phòng là một nơi thương-phụ xuất-cảng nhập cảng toàn bởi cái nguyên-nhân về kinh tế mà thành lập, sau này còn phát-đạt cũng chưa biết đến đâu là chừng; nay thử xét thành-phố Nam-định thành-lập bởi cái nguyên-nhân gì? Nam-định vẫn có tiếng là một nơi thủ phủ về miền hạ-du Bắc-kỳ; ruộng đất thì tốt, nhân-công thì nhiều; từ Trà-lý lên, từ Nho-quan xuống, từ Phủ-lý vào tới Trung-kỳ ra, sản-vật bốn bên đều dồn cả lại đây; trong một xứ Bắc-kỳ chỉ có mấy thứ hàng hóa đại-tôn xuất cảng, là gạo, to và bông, mà đây chính là nơi đinh trú những hàng hóa ấy: gia-đi xe-hỏa trên bộ, tàu-khói dưới sông, cơ quan giao thông không một cái gì là không hoàn-bị; một cái đô-thị như thế, chẳng phải là vì cái nguyên-nhân kinh-tế mà tự-nhiên thành-lập dư? Chắc rằng thành-phố Nam-định sau này dù chẳng phát đạt thịnh vượng lắm được bằng thành-phố Hà-nội và thành-phố Hải-phòng, nhưng đã vì cái nguyên-nhân kinh-tế mà thành-lập, cũng không khác gì hai thành-phố kia, thì cơ sở tất cũng càng ngày càng vững bền, thế-lực tất cũng càng ngày càng bành-trướng.

Ấy những nơi đô-thị đô thật là những cái địa-vị kinh-tế rất trọng yếu của người Bắc kỳ ta. Mong rằng các nhà kỹ-nghệ, các nhà buôn bán ở xứ ta sẽ nhờ dụng được những cái địa-vị tốt ấy mà kinh-doanh cái sự-nghiệp lớn lao, gây dựng cái cơ-đồ giàu có cho quê-vực nước nhà; may ra chẳng một ngày một nhiều, người một ngày một khôn; cái văn-hóa của nước nhà, thật cũng từ ở những nơi đô-thị đó mà phát sinh ra được; nếu không thì những địa-vị tốt ấy cũng lại chỉ ở trong tay những bọn Kiều-thương lũng-đoạn, mà đô-thị thành-lập có được cái ích lợi gì cho mình.

T.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 4 Mars 1922

Việc nhà Thực nghiệp ngân-hàng

Trong khi nghị viện bàn về việc nhà Thực nghiệp ngân-hàng, M. Poincaré có nói rằng trong việc chánh-phủ điều-đình với chánh-phủ Trung-hoa, thì chánh-phủ sẽ lưu tâm nhất về việc giữ gìn số tiền của các nhà đem gởi ở nhà ngân-hàng, nhưng ai có trách cứ về đường hình luật và về đường bộ-luật chánh-phủ cũng không có che chở cho mọi.

Việc đình công ở Hương cảng

Việc thủy-thủ ở Hương-cảng đình-công đã điều đình xong.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 6 Mars 1922

Việc Đông-pháp

Số báo *Avenir* ngày 4 Mars có nói: Trước khi ta cứ việc mở-mang cõi Đông-pháp là một công cuộc không thành công, và là một xứ không đủ thế-lực mà tự-trị về lấy mình. Nay hẳn khác xưa. Đông pháp đã tỏ ra cái giếc ngủ bấy nay và có cơ tỏ nên một thuộc địa phát-đạt thịnh-vượng. Nay đã đến buổi thuộc-địa ấy phấn khởi lên vậy. Nay Đông-pháp trả tinh việc mở-mang các công-cuộc kinh-tế, mà lại có một điều này ta nên chú ý, là Đông-pháp tuy ra cuộc công-nghệ trong bản-xứ, lại chỉ vay của nhân-dân trong thuộc-địa mà thôi, chứ không có phải vay tiền ở ngoại-quốc.

Trong số *Economiste français* ngày 4 Mars, M. Arthur Girault có kể-cứu về cái tài chánh, và cái tài-lực của Đông-pháp. Ông có nói: số chi-thu năm 1922 không lấy chi làm nặng-nề lắm. Trong một khoảng 15 năm giới, mà tăng lên có 75 o/o, như vậy thì cũng thường mà thôi. Khoản tiền trong số chi thu Đại-pháp để chi khoản tiền công-thái thường bằng nửa các khoản chi-tiêu thường-niên, mà trong số chi-tiêu Đông-pháp thì số tiền chi vào khoản gây chỉ bằng một phần mười các khoản chi tiêu thường niên mà thôi. Xưa nay ít xứ được cái tình trạng như thế, M. Girault nói rằng các số liệu trong số chi-thu dự-toán, thực là phải chặng, nhất là các số về ngạch thuế thương-chánh. M. Girault nói rằng cái số thuế về sở đặc động, sản mỗi ngày sẽ thu được nhiều hơn lên. Xét trong số chi-thu chung rất là đáng vui-mừng. Nhiều xứ khác chỉ mong xếp đặt số chi-thu của mình một cách để đáng như thế. M. Girault có kể các điều-lệ về cuộc công thái, và ông khen điều-lệ ấy rất là tinh. Ông nói rằng người An-nam không phải lo về cái nạn giấy-bạc nhiều quá. Từ nay cái phú-lực của Đông-pháp được chắc-chắn vững bền, mà không phải nhờ tựa về cái phú-lực của thượng quốc. Đông-pháp thực là một người con, mà mẫu-quốc có thể lấy làm vui lòng vậy. Cái tình thế của Đông-pháp nay rất là chắc chắn vững-bền.

Hội-đồng các quan sứ-thần

Các quan sứ-thần đã xét về cái vấn-đề kiểm soát ở nước Đức. Quan Thống-chế Foch và tướng quân Weygand cũng có đến dự nghị.

Tại Mỹ-thuật Hàn-lâm-viện

Mỹ-thuật hàn lâm viện đã tuyển cử nhà nhạc-khúc Georges Hue, thay vào chiếu M. Saint Saëns.

Việc nước Đức

M. Stinnes, là một viên chức-sự của công-ty đúc sắt Krupp đương điều-đình với chánh-phủ Londres để xin lấy cái độc-quyền về các đường hỏa-xa ở cuộc Kon-te-xe. Viên ấy lại còn điều-đình cả về việc các xưởng đúc sắt và các mỏ ở Daral.

Nghị-viện nước Đức đã bàn về số chi-thu của bộ Bồi-thường. Ngày hôm thứ năm, nghị viện, lại bàn về các bản dự-án tài-chánh. M. Wirth có xin nghị-viện ưng-chuẩn ngay số chi-thu ấy.

Việc hai nước Đức và Ba-lan điều-đình với nhau về cái vấn-đề thương-giới xứ Haute Silésie đã thành-công.

Cuộc công-thái Đông-pháp

Tại Huế

Ngày chủ nhật khi mới mở cuộc công-thái, tại Huế thì Hoàng tử ra công-khố mua trái-phiếu trước tiên, cùng đi với quan Khâm-sứ, các quan trong viện Cơ-mật và các quan chức tại Huế. Trước khi mở công-thái, ở Huế có mở Hội.

Tại Pnom-Penh

Ngày thứ nhất khi mở cuộc công-thái tại Pnom-Penh thì Cao-miên quốc-vương có đem tiền của kho Hoàng-tộc mua 290 trái phiếu.

Tại Ai-lao

Số tiền công-thái thu tại Ai-lao trong ngày thứ nhất cộng được 4 000 đồng.

Ngày thứ nhì

Sự kết quả của cuộc công-thái Đông-pháp trong ngày thứ nhì là 6 Mars như sau này:

Xứ Trung kỳ	103.850 piastres
Tỉnh Hà-đông . . .	16.400 —

Sự kết quả ở Nam-kỳ trong ngày thứ hai như sau này:

Số người mua trái phiếu . . .	3.466
Số trái phiếu đã mua	10.396
Số tiền công là	519.800 p.
Số tổng công hai ngày là	890 400 p.

Các số tiền thu được tại Công khố trong các xứ trong ngày 6 Mars.

Bắc-kỳ.	2.592	phiếu.
Nam-kỳ.	9.299	—
Cao-mên.	616	—
Trung-kỳ.	9.116	—
Cộng là :	14 623	phiếu

Các số tiền thu được tại các nhà Bưu-điện các xứ trong ngày 6 Mars.

Bắc-kỳ.	108	phiếu
Trung-kỳ.	103	—
Nam-kỳ.	734	—
Cao-mên.	29	—
Cộng là :	984	—

Cuộc Quốc-trái này chỉ cần đến 12 vạn người mua mà thôi, nghĩa là trong một cõi Đông Pháp một nghìn người mới được có 6 người mua. Như thế thì chắc là không đủ vẻ mà bán cho khắp mọi người: ai muốn được trúng số một vạn, phải nên mua về ngay kẻo chậm.

Sau này cứ nho có còn học không?

Từ khi khoa cử bãi hẳn, thì trong quốc-dân ta trừ một vài bọng người có ít nhiều học-thức tư-tưởng đến công nhận rằng: nước nhà sở dĩ sút kém xuống cái địa vị thấp hèn trong thế giới văn-minh, đều do Hán-học mà ra cả, nay khước bỏ đi được, thật là hạnh-phúc cho con đường tiến hóa của dân ta lắm; còn bởi, thấy mọi người, từ bọn thọ đoái chữ nho mà tỏ bước gông đường, cho đến bọn vô tâm-tư, và ỷ-thức cũng đến thân thích bên cạnh thôi cũng biết rằng cũ là bỏ mất Hán-học rồi, bỏ mất Hán-học là tiêu diệt mất luân-thường đạo-lý của thánh-hiền để lại cho rồi.

Nhưng tôi tưởng: bảo hẳn rằng Hán học đã làm hại nước nhà, thì bỏ hẳn đi là hạnh-phúc; với lại bảo hẳn rằng: khoa cử mà hại, là luân-thường đạo-lý đi truyền, cần quốc dân ta phải tiêu diệt; thì một thuyết là phá hoại, một thuyết là cố chấp, hai cái thuyết ấy cách nhau bằng một núi cao vời vợi một cái vực thẳm; nay cái núi cao kia chớ nên cắm đầu mà leo lên vội, mà cái vực thẳm ấy cũng chớ nên nhắm mắt mà bước vào liều, ta phải tìm cách sao lấp cái núi cao kia vào cái vực thẳm ấy, rồi bấy giờ đường phẳng phẳn cho tư-tưởng đi thì mới khỏi sinh ra nguy hiểm. Cứ lấy cái lý chiết trung như thế mà nói, thì Hán-học có hẳn ích lợi dân trí của nước ta thật, và có làm ngăn trở con đường tiến-hóa của dân ta thật, nhưng không thể đổ tội chung cho Hán-học được; phải nói rằng cái lỗi ấy một là cái lỗi đặt ra khoa-cử, khoa cử lại sinh ra hư văn, cái tinh-thần của hư-văn thật là cái mảng bao phủ mất chân lý đi, khác nào một vùng cái biển non xanh, bỗng bị tuyết sương nuốt mất, khiến cho người mất một cái hứng thú ngắm cảnh sắc thiên nhiên. Vậy thì nay bỏ khoa-cử bỏ hư-văn, cho đến lý thì không những là không bỏ mà có thể làm cho rõng rõ thêm ra. Hai là cái lỗi cứ để nguyên khu xác chữ nho mà học, cái khu xác ấy nó bọn bề phồn tạp quá, cho đến nỗi trong [illegible] nguyên một nó vào cũng đã chật-chội lắm rồi, lấy chỗ đâu mà tinh thần những tư tưởng nghìa-lý vào nữa, vì thế mà dân tộc nay từ xưa đến nay ít có người tài cao học rộng, dẫn có cao rộng cũng là cao rộng về lối phù-phiếm văn-chương, mà dân trí thì không đòi thuở nào cho có thể khai thông được.

Nay người mình đã nhờ được sự học chữ Pháp và chữ quốc-ngữ của ta mà dân trí đã rộng đã cao, lại bỏ được cái học vụ danh mà quay về cái học vụ thực, đến như tinh thần Hán-học cũng không đến nỗi mất đi; chỉ hiềm rằng tây văn nói là bảo tồn tinh thần Hán học, mà kỳ thực hình thức Hán-tự cũng vẫn giữ, không, không, nghĩa là trong chương-trình dạy ở các trường Sơ đẳng vẫn xen cái học chữ nho vào; mà trong cái khe các bọn thiếu-niên bọc hậu sinh nước nhà khác hẳn cái kho óc của chúng ta và của người trước chúng ta nữa; cái kho óc của bọn thiếu-niên bọc hậu-sinh, một là phải chứa chất những nước ngọt nhưng thường thường những hoa quả của bọn ta thâu thái được ở trong rừng Hán học ngày xưa, mà cái nhiệm vụ chúng ta đương chắt ép hồi này, còn cần bỏ phải loại ra ký hết. Hai là còn phải để chỗ mà chứa chất những học thuật tư-tưởng của Thái-tây còn dồi dào gấp trăm gấp nghìn đạo lý của Hán học nữa.

Ấy cái kho óc của bọn thiếu-niên bọc hậu-sinh cần phải tăng trữ biết bao là học thuật tư-tưởng Đông-Tây, mà nếu còn chống chất chật chội cái khu xác chữ nho vào đó thì còn gì là đời người, mà ích gì cho nhà cho nước mai sau!

N. C.

Này, chớ ngại có tiền trăm bạc chục, mới mua được phiếu quốc-trái. Kẻ có một vài đồng, người có năm ba đồng, ta khéo rủ nhau góp vốn lại mà mua, thành lình trúng được một vạn, cái lợi đó ta chia nhau, thành ra ai cũng nên giàu có cả.

Do Võ Phi Hùng cộng 89 Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Chef Mécanicien Mailhol* đã khởi hành từ Saigon đi Haiphong Pakow, Shanghai và Trunghoa ngày hôm 6 Mars hồ 8 giờ.

Tàu *Armand Béhic* sẽ khởi hành ở Haiphong ngày 10 Mars đi Saigon. Thư tin ở Hànoi sẽ chở xuống Hải-phong ngày 9 Mars chuyển xe lửa 20 giờ 07.

Học chính và Hàn-lâm bội-tinh. — Các quản chức có tên sau này được thưởng Học-chính (Officiers de l'Instruction Publique) và Hàn-lâm bội-tinh (Officiers d'Académie).

Thưởng Học-chính bội tinh

M. Herbinet, archives, quan cai-trị, nguyên giáo-sư trường Bảo-hộ và trường Sĩ-hoạn.

M. Hồ-phú-Viên, tập hội Truyền Pháp học tại Trung kỳ.

M. Lamberti, quan cai-trị, giúp cho các việc học ở Đông-Pháp.

M. Marquet (Jean Eugène Frédéric) kiểm sát thương chính, nhà trước-thuật.

Thưởng Hàn-lâm bội-tinh

M. Abbatucci, chánh thầy thuốc ở nhà thương Packhoi.

M Cosserat chủ đốc-đ ốn, thư ký hội Đô thành h ẩu-cổ xã ở Huế.

M Danier, chánh sở Y-chính Saigon.

M. Haudebert, quan cai trị có giúp nhiều việc học.

Quan nguyên-soái Hirzmann ở Nam-kỳ.

Quan thiếu-tá Robert đốc - học trường Pháp-Hoa ở Chợ-lớn.

M. Simon, quan cai-trị có soạn một quyển sách luật.

M. Tardif, quan thầy thuốc bình hạng nhất.

M. Ưng-Bình, giáo-học trường Luật ở Huế.

M. Vương tứ-Đại, nguyên giáo-sư trường Sĩ-hoạn và thanh-tra các trường tư-thục ở Hanoi.

Quan cố-vấn Sasias tạ thế. — Có tin rằng M. Sasias, nguyên cố vấn tại tòa thượng-thẩm Hanoi mới tạ thế tại Val de Grâce ngày 19 Janvier.

Trường Công-chính. — M. Bergue kỹ-sư Công-chính thì nay bổ ra ngoài ngạch, sang chức đốc-học trường Công chính nedoi.

Thi chức phẩm Cai trị hạng ba. — Kỳ đệ nhất có ba câu hỏi là :

Câu thứ nhất : Conditions d'éligibilité du Sénat composit on du collège électoral, formation de la liste électorale et réunion du collège électoral sénatorial.

Câu thứ hai : Avantages et inconvénients du protectionnisme et du libre échange Est déduire les conditions qui peuvent amener un pays à employer soit l'on soit l'autre.

Câu thứ ba Formalités préliminaires aux adjudications, procédure à suivre pour les adjudications, appels d'offres et marchés de gré à gré.

Thăng thưởng — Các viên chức trong ngạch Bưu-điện có tên sau này được thăng chức :

Lên thư ký thượng hạng hạng nhì 1.144 p :

MM. Võ-Dương ; Võ-văn-Can ; Ngđăng-Khoa ; Phan-ngọc Dê ; Nguyễn-văn Quan ; Ngô-quang-Giu ; Bùi-huy-Lợi ; Nghiêm-v Duy ; Nguyễn-v Đôi ; Nguyễn-ngọc-Chân Nguyễn-v-Thân; Võ-xuân-Thiện.

Lên thư ký thượng hạng hạng ba 1 074 p :

MM. Lê-văn-Thiện ; Ngô-v-Thiện ; Phạm-ngọc-Trù ; Ng-trần-Trọng ; Đỗ-đức-Nam ; Ng v-Nga; Huỳnh-v-Ti.

Lên thư ký thượng hạng hạng tư 998 p :

MM. Ng-văn-Khoa ; Dương-bưu Nguon ; Nguyễn v Huế ; Hoàng đình-Liên ; Ng văn-Nguyên ; Ng-văn-Luy.

Lên thư ký hạng nhất 918 p :

MM. Ngô-quang-Tô ; Phạm-kim-Ngưu ; Võ-gia-Du ; Nguyễn văn Dẹp ; Trần-thanh-Chương; Nguyễn-v-Bính ; Doãn-v-Bính ; Hoàng-văn-Quế ; Ng tấn-Anh ; Phạm-khắc-Chiêu ; Lê-đ-Mai ; Hoan-Hồ ; Tôn-thất-Khâm ; Đỗ-trác-Doanh Huỳnh-v-Phùng ; Trịnh-văn-Ngọc ; Võ-v-Nga ; Phạm-v-Thái ; Huỳnh-v-Tri ; Ng-hữu-Niên ; Trịnh-phát Bát ; Ng-v-Cơ ; Ng-duy Dương ; Phạm Y ; Cao-đắc-Hân ; Nguyễn-v-Ngoan ; Ng-văn-Ngọc ; Ng-đai Chi ; Huỳnh-v Hiếu; Ng-v-Hè ; Phan-v-An; Võ-xuân-Mai ; Lê quang-Kiên ; Phạm văn-Lương.

Lên thư ký hạng nhì 840 p :

MM. Dương-đức-Long ; Du-v-My ; Ng v-Hương ; Ng tuyết-Nu ; Hồ-văn-Sưu ; Lê v-Qui ; Võ-đức-Vượng; Nghữu-Giang ; Jean ; Đỗ-đức-Hoan ; Trần-ngọc-Bích ; Phan-văn-Ke ; Ngvăn Phu

Lên thư-ký hạng ba 762 p :

MM Nguyễn-v-Vang ; Trương-công Đông ; Đặng-đình-Khiêm ; Ung Dinh ; Sokan , Ng-hữu-Trí ; Ng-kim-Thanh ; Ng-v Chung ; Ng v-Mao ; Ng v-Bát ; Trịnh Toại; Ng-hữu-Thanh Võ-thanh-Học ; Trần-quang-Hiệp ; Phạm-v-Sơn ; Vũ-ba-Bách ; Trần văn-My ; Ng-văn-Thiều ; Ng v-Vang ; Du-văn-Dung ; Ng-v-Thiện ; Cao-đắc-Do.

Lên thư-ký hạng tư 684 p :

MM. Romréac de Rodriez ; Phạm-văn-Lợi ; Trịnh-văn-Can ; Ng-văn-Phương ; Ng tấn Ngọ ; Lê-năng-Tiên ; Hà-đắc-Tuệ ; Ng v Cu ; Đặng v- ết ; Võ-văn- ruyện ; Bùi-quang-Đ ém ; Ng v-Lâm ; Ng-văn-Cai ; Phạm-xuân-Cau ; Ng-v-Long, H ỳnh v-Quế ; Hùvăn-Tiết ; Trần văn-Lễ m ; Phan-văn-Mành ; Ta-so - Tham ; Phạm - văn-Phong ; Rang ; Ng-v Ho ; Thái-văn-Cổ ; Lê-đình-Hoàng ; Chann Nhem ; Võ-v-Sanh ; Trần-v-Thuyết , Trần-k ắc-Thanh ; Lưu-huy Nam ; Lê-đ-Lam ; Huỳnh-và -Yt.

Lên thư ký hạng năm 606 p :

MM. Dương-huy-Chinh , Ng-v O ; Trương-v Sanh ; Huỳnh-v-Cau ; Đỗ xuân-Hoi ; Trương-ta-Than ; Ng-văn-Tôn ; Phan Huy ; Đỗ-đ-Soan Phạmhuy-Bông ; Huỳnh v-Tung ; Nguyễnbong-Hoa ; Péang-Hoon ; Cao-v-Lam ; Võ-văn Ngọc ; Trịnh-công-Tân ; Ie-trọng-Qai ; Phan-xuân Bông ; Lưuvăn- n ; Phạm-đình-Khuê ; Phạm-đ-Minh ; Lê văn-Nguyên ; Trần-vinh-Ngan ; Diệp-đu-Ha h ; Ng-văn Ou ; Lưu v-Diên ; Ng-v Cang ; Phù g-v-Cay ; Lê-Bông ; Võ v-Bach ; Trần-v-Thanh ; Lê-v-Thung ; Ng-ngọc-Lan ; Ng v Hoi ; Huỳnh-v Hà ; Đào-văn-Dau , Huỳnh kim-Diêu ; Ng-thế- Nuc ; Trịnh-Quỳnh ; Ng-đình- nức ; Võ-v Cu ; Trần-v-Sang ; Nguyễn-v-Chuoc ; Nguyễn-văn-Duc.

Ngạch tòa Sứ. — Những người trong tuyển theo nhự nghị-định ngày 5 Novembre 1927 có tên sau này được bổ làm thư ký tập sự ngạch các tòa Sứ.

MM Trần-văn-Hoạt, Ng.-đức-Thanh, Ng-văn-Mẫo, Võ-Du và Trần-quang-Du.

M Trần-văn-Hoạt bổ đi Quảngyên thay M Trần văn-Phúc thư ký bộng sáu đổi đi nơi khác.

M. Ng.-đức Hạnh bổ vào sở Y chính Bắc-kỳ,

M Ng -văn-Mẫo bổ vào tòa tư phủ Thống-sứ.

M Võ-Du bổ đi tòa Sứ Hải dương.

M. Trần-quang-Du bổ đi vào sở Cẩm Hanoi.

Ngạch cai trị. — M Gautier de Kermond phó chủ sự hạng nhất tỉnh chức phó công-sứ Nam-định và kiêm chức chánh-tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy thì nay thay quan công-sứ tỉnh Phủ-thọ bổ dụng.

M. Reygosse chủ-sự hạng nhì, tỉnh chức phó công-sứ Vĩnh-yên thì nay đổi đi Nam-định và vẫn giữ chức cũ.

M. Delsalle cai-trị tập sự tại phủ thống-sứ thì nay đổi đi Vĩnh-yên tỉnh chức phó công-sứ.

Thuốc kí nin của Nhà-nước. — Giá tiền thuốc ký-nin của Nhà nước (Quinine d'Etat) bán tại địa hạt Bắckỳ cứ mỗi ống 10 viên 0 gr 2) thì tính như sau này :

Bán cho những người có cờ bài thuốc phiện và những người lính trung bán rượu tỉ là 0p 09

Bán cho công-chúng. . . . 0 , 10

Những người lính trung bán rượu tỉ được phép bán cho những người bán rượu lẻ (tỉ nhỏ) cứ 10 ống giá là 0p 90.

Tại nhà máy điện. — Công-ty chế điện Đông pháp có lời bá cáo để các nhà mua điện biết rằng hiện công ty phải khám xét lại cái máy mới của công-ty (máy turbo dynamo) vì cho được khỏi cho máy chạy nhất định phải khám xét một lần mới biết rõ máy chạy tốt hay không.

Vậy trong mấy hôm công ty khám xét máy ấy, sức mạnh của điện khí có giảm đi ít nhiều.

Tòa án Đại-hình. — Chiều hôm qua 3 giờ rưỡi tòa đợ thẩm Đại hình đã họp lần cuối cùng để hỏi những tên phạm sẽ phải xử trong kỳ tòa thứ nhất này. Quan xét đã hỏi hai 12 cho đến tận bảy 18 M.ra.

Kỳ tòa lần nay M Gaiselin ngồi chủ tọa và MM Vizzi, Motais de Narbonne làm phụ thẩm

Chiều hôm nay hồi 4 giờ Tòa lại gắp thêm ly bốn ông bồi thẩm thì trúng nhằ g ông sau này :

Bồi thẩm thứ thg. — MM. Ng.-v-Tập người Bắc-kỳ tư-vấn nghị viên ở Phủ-thọ Nguyễn-v-Chí chánh-bổng ở Hưng yên.

Bồi thẩm dự-khuyết. — MM. Ngthiện Kế giáo-thụ ở Bắc-ninh và Trịnh v-Thung chánh-bổng ở Sontây.

Tòa Thượng thẩm. — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Án bỏ đi không xét — Tòa Thượngthẩm bỏ không xét cái án tòa án Trường-tri Lạo-kay phạt tên Trầnvăn-Chuyên 6 tháng tù, 2000 quan về tội bắt được mang một gói thuốc phiện lậu ở trên xe lửa rồi nằm xuống vệ đường vì tên ấy đề quá hạn rồi mới chống án.

Giật khăn — Tòa án Trùng trị Hanoi phạt tên Lê-Ký 4 tháng tù về tội giật khăn của người đi đường và lại vào nhà Chiêu-bóng ăn cắp đôi giầy của một người đi xem.

Tòa Thượng-thẩm y án

Kẻ cắp tèo gan. — Một hôm có một bà đầm đến nhà Điện báo để mua măng-đa. Bà ấy mở cái ví ra lấy cái giấy 100 đồng để ở trên bàn rồi soạn những giấy má. Tên Nguyễn-ngọc-Xuân thấy thế lẻn vào đứng bên cạnh cầm lấy cái giấy bạc ấy rồi lững thững đi ra không ngờ người có của trông thấy kêu rầm lên thì những người đứng ở nhà Điện-báo nùm ngay được tên ấy và cả tang. Mà bởi thì tên ấy khai rằng là nhặt được chứ không ăn cắp.

Tòa án Trùng trị phạt tên Nguyễn-ngọc-Xuân 10 tháng tù.

Tòa Thượng-thẩm y án.

Chuyện nghề án cắp. — Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt tên Phùng-văn-Khung tức Nguyễn-huy-Thiện tức Tiết 8 tháng tù về tội ăn cắp một cái lồng gà của người đàn bà. Tên ấy đi can án mấy lần về tội ăn cắp rồi mà mỗi lần bắt được thì lại đổi tên khác.

Tòa Thượng-thẩm y án.

BÁN một cái xe auto hiệu «*MOBILETTE*» 14 H.P., hai cái sốđỏ. Xe còn mới nguyên, máy thật tốt, lốp mới. Xức xe chạy nổi 80 km. một giờ.

Ai muốn mua xin viết thơ cho : *M. Ménonas, Receveur des Douanes à Sontay.* 3220

Trẻ con lạc. — Tối là Bùi-thị-Thử, ở phố Tràng tiền cũ (Rue de la Sapèquerie số 2) có một đứa bé con nuôi tên là Đậu-thị Cúc lên 14 tuổi, hình bé nhỏ, da trắng tóc để dỡ dang có cái cát đăng trước mặt, quần vải đen áo nâu cũ, thất lưng nâu, đi xem rước hai bà hôm mồng 5 Annam vừa rồi bị lạc đâu mất không thấy về nhà. Tối đã đi tìm khắp mọi nơi đâu đâu cũng không thấy Vậy ông bà nào có gặp đứa bé ấy xin làm ơn cứ đưa lại nhà tôi ở phố ấy thì tôi sẽ xin hậu tạ.

Bùi-thị-Thả

VIỆC BẮC-KỲ

PHONG-THỔ

Cháy. — Đêm mồng một Mars, rạng ngày mồng 2 hồi 3 giờ sáng, chợ Phong thọ bị cháy mất cả cái mái. Nguyên chợ này vốn làm từ năm 1907, cột xây bằng gạch mà mái lợp bằng giành, lửa cháy từ nhà một người thợ may trước nhất rồi lan sang các nhà láng diềng và mái chợ ; may mà có quan châu-ấy và dân sự hết sức chữa, cho nên trong nửa giờ đồng hồ đã tắt được lửa. Phải một hiệu Khách thiệt hại nhất kể đến hơn một nghìn đồng, cả thảy cháy mất một chục nóc nhà. Số thiệt hại tổng cộng là hai nghìn đồng. May không việc chi đến người cả.

H. Q N.

VIỆC KINH-ĐÔ

HẢI-DƯƠNG

Một việc đáng mừng. — Trường Sơ-đẳng Hiệp-sơn-thượng, từ khi M. Minh từ dịch. M. Đài thay đến giờ xem ra số học-trò càng ngày càng đông hơn trước nhiều và việc học hành của trẻ cũng được tấn tới. Được thế cũng là bởi cái tinh cần mẫn siêng năng của M. Đài ra.

Có một điều đáng khen đáng nhất là ông lại sẵn sóc cho trẻ về ban thể dục. Trong những lúc giờ ra chơi, ông có nhờ M đội Hoạch (học phiên tinh b nh chánh suất đội, đội trưởng) dạy học-trò tập thể thao : tập chạy, tập nhảy, tập các cách làm cho da thịt được nở nang.

Được một ông thầy như vậy, chẳng cũng là một việc đáng mừng ru ?

Linh lai cảo.

PHỦ-LÝ

Bệnh sởi mùa. — Ở xóm Làng thuộc về Bảo-thôn, nghe đã có nhiều trẻ con phát bệnh sởi. Bệnh này trước hết phát nóng, ho, rồi mọc những nốt lấm tấm đỏ khắp mình mẩy, tuy không phải là bệnh nguy hiểm, song cũng hay lây. Vậy những nhà có trẻ con lên sởi, chớ nên tin thuốc nhảm, cần phải theo phép vệsinh, nên để đứa trẻ mắc bệnh ở riêng ra một nơi, nếu ở gần mà đem đến nhà thương thì hay nhất.

Mất cắp. — Sáng hôm thứ sáu chuyến xe lửa 10 giờ 21 phút đến ga Phủ-lý, hành khách xuống ga đông quá, khi chen nhau ra cửa, thì học kế cặp thưa cô cất một cái khăn bao của người đàn ông, trong có 6 đồng bạc. Mãi đến khi người ấy ra hàng ăn cơm, rờ đến lưng mới biết rằng mất. Hãng năm cử đến vụ chứa Hương này, thì bọn kẻ cắp kiếm ăn phát tài lắm kia đấy. Bà con đi chùa, khi xuống ga cũng nên có ý giữ gìn, mà ai là người có trách nhiệm trông coi ở ga cũng nên ra tay mà trông trị những quân bất lương ấy đi mới phải.

Trâu húc. — Hồi 5 giờ chiều hôm thứ bảy, ở làng Nam-xá thuộc phủ Nam-xang, có một đứa con gái lên 8 tuổi, đi nhặt lá khô ở ven đường bị một con trâu húc phải thương nặng đã phải khênh vào nhà thương Phủlý điều trị.

VIỆC KINH-ĐÔ

Cực lòng nên phải chịu oanh li.

Một ông kia ở trong thành cũng một qui có nợ có tình riêng, nhưng ở nhà ông có bếp lửa nồng, có chai đầm chua, bên ông phải hết chước chàng Trâu ngày xưa mà kiếm nơi mất mẻ ngọt bùi mượn cảnh « trúc-viện thừa-lương » cho thỏa chí. Lệ gì ông gia hay thương con nít, mà có ả chẳng thương lấy làm bực mình thường phải cái hại mà cóp vói mói son, cho nên có lại kiếm được một chàng thiếu-niên lần kia đã có tài tiền lại có sắc. Một hôm có ta cùng cậu thiếu-niên đứng trò chuyện với nhau thời ở dưới gối có để cái đồng hồ vàng, còn bên ngoài mùng có cái áo kép ca-so-mia, lại có cái áo ba-đờxay cũng một cái mũ dạ. Thành linh ông nghe được tin ấy liền đến nhà có, cố bắt kẻ gian nhân và làm sao người thiếu-nữ nữa, may đâu 1920 cái thiếu-niên biết được mà thoát thân, chỉ còn để lại cái đồng hồ vàng dưới gối và ba cái áo mới bèn mùng. Ông bèn tìm lấy mấy cái áo làm tang vật, còn cái đồng hồ vàng thời có ả cất lấy và giấu đi. Ông đem tang vật đến kiện sở Bộ-thành, quan cho đòi cảng đến mà bắt cô ả, thời nàng khai rằng : nguyên áo mũ ấy của cô ta mua cho thân-phụ chẳng phải là của ai. Còn như cái vuông nhà là nơi trúc-viện thừa-lương hiện có giấy tờ của cô ta mua, chớ không phải như lời ông nói của tà tiền-thiếp của ông ; tuy ông cũng có giấy tờ nhưng không có triện tích nhân thiệt của lý trưởng, nên cô được lĩnh đồ ấy về cả mà nhận rõ là vườn của cô. Ông đã tốn của mất công, lại bị tình nhơn nói ngược, nuốt giận về nhà. Còn cận thiếu-niên kia, thấy cô ấn ở như thế cũng ghê nỗi đi tìm mà cũng lo bề thất lợ, chỉ sợ cái đồng hồ vàng cũng áo mũ ấy sẽ về tay địa bạc tình nên mới giả cách mật ước thăm gian mà trở lại cùng cô, rồi lấy lại bấy nhiêu vật xong rồi từ giã tình-nhơn và nhứt hành thượng lộ, thiệt là với cô tri tình chẳng phụ chi vì « cực lòng nên phải chịu oanh li » đó thôi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Mượn đâu lại mượn thế ? — Mới đây có một cô cũng vào học bút nghiên, tuy kiết mà lại tâm đáng, bèn đi mượn của một người con gái nhà kia một chuỗi hột vàng, cũng là vòng xuyến để đi chợ ấm ; người con gái kia cũng nghĩ rằng con người tử tế, bèn giấu cha mẹ mà đem cho cô ấy mượn đã bộ chuỗi

Đem đi chụp ảnh xong rồi mà cũng chưa trả lại, người con gái thấy lâu phải đi đòi mới lấy, lẽ gì sự giấu giếm thì cớ phỏ hày cho ai thấy làm gì, sợ đến tai cha mẹ biết thì phải mắng, nên khi cô kia trao cho mang về thì cũng cầm lấy bỏ vào lưng, chứ cũng không coi lại làm chi, đến hôm sau, đem ra đeo thì thấy chuỗi hột vẫn đi mất một vòng, liền đếm lại thì thiếu mất 74 hột đáng giá hơn hai chục bạc, người con gái lật đật đi tìm cô kia mà nói cần đo sự thiếu thốn lấy, thì cô kia trước còn chối cãi, sau nói với người con ấy rằng xin đừng nói với ông bà thì để xin đền.

Nhưng cảng đề việc lại thỗ lộ ra, bà đề ra người con gái biết, lại hỏi cô kia thì cô kia trở mặt nói không có lấy và cũng không có xin đền, thành ra đã có câu cho mượn mà lại mất câu càng đeo thêm cái bực mình.

Người nhà đã tính đi kiện, sau lại thôi, vì làm ra thì bên xấu cho cô nọ cũng chẳng ích gì, mà lại thêm phiền, đành để vậy cho kẻ tham tâm kia tự nghĩ mà xấu hổ, lại là một cách bên cao thượng.

Từ rầy ai cho mượn hột vàng nên phải cẩn thận, thứ nhất là cái cô đã nói trên này thì nên tấy chay cô đi thôi, bỏi vì cô đã nỡ lừng là một cô bay xử nhọ, xin kiến cô thôi,

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N° 37

TRÀ-HOA-NỮ

(*La Dame aux Camélias*)

Tr ớc-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : Nguyễn-Hải

... *Các-nương* mặc một cái áo trắng, nàng tựa vào cành tay tòi, buổi chiều, giữa trời trăng sao vẫng vặc, nàng lại lo nhỏ bên tai tôi những lời nàng đã nói với tôi hôm trước ; tận đáng xa cùng kiệt, nơi đó hội vẫn hoạtđộng như thường, nhưng không rõ bóng tối xuống cái bức tranh ấ -tình và xuân-sắc của chúng tôi này. Đó là cái giấc hoàng lương của một trời chỏi lọi trong ngày hôm ấy, đã rọi qua những lá cây rậm rạp mà mang xuống cho tôi. Tôi nằm dài trên bãi cỏ ở đảo *Qualt-si* là chỗ chúng tôi nghỉ mát ; trí tôi đã không còn có chút gì liên lạc với nhân loại ư xưa, nên tôi mới thả nó chạy rông mà hải lấy những mối hi-vọng nó gặp giữa đường. Lại xin thêm vào cái cảnh ấy rằng ở chỗ tôi nằm tôi nom thấy bên kia sông một cái nhà con có gác, một hàng rào bán nguyệt quây ngoài ; nhìn qua hàng rào, trước cửa nhà, một nắm cỏ xanh, phẳng lì như chiếc nệm nhung ; sau nhà lại có một cái rừng con, bao nhiêu nơi lần khuất đi kỳ, trong rừng ấy bầu mỗi sáng lại thấy rên cỗ mọc đầy lấp cả những lối đi mới làm hôm trước. Ngoài thân nhà không người ở đó, những cây hoa leo trùm lên đến tận gác trên Tôi càng nhìn cái nhà ấy, tôi lại phải chịu rằng đó là cái nhà đành để cho tôi, vì nó đã khéo lồng kết cái giấc mơ màng của tôi trong tức bấy giờ. Tôi tưởng tượng thấy tôi với *Các-nương* ở trong nhà đó, bạn ngày vào trong rừng xanh che kín mặt đất, chiều đến ngồi trên bãi cỏ, tôi lại nghĩ đuổi trần để có mấy tay đã được thấy cái sung sướng như đôi tiên chúng tôi. *Các-nương* cũng nhìn về phía tôi nhìn, mà có lẽ nàng cũng đang cùng một chỉ với tôi, nàng nói với tôi rằng :

— Cái nhà kia mới đẹp làm sao ?

Buy-đăng hỏi :

— Đâu ?

— Kìa kìa.

Rồi *Các-nương* chỉ tay vào cái nhà ấy. *Buy-đăng* lại nói :

— Ừ nhỉ, đẹp thật. Nhà ấy vẫn ỷ em chăng ?

— Tôi ưa cái nhà ấy lắm.

— Nếu vậy, em cứ nói với công-tước thuê cho em ở ; chị chắc công-tước sẽ thuê ngay. Nếu không em muốn vậy, chị đây xin cố giúp.

Các-nương nhìn tôi, dường như muốn hỏi ý tôi. Cái giấc mơ màng của tôi đã bay theo mấy lời nói sau cùng của mụ *Buy-đăng*, nó đã đẩy tôi vào trong sự thực mạnh tôi nỗi tôi vẫn còn ngơ ngẩn ngẩn ngơ. Tôi lắm nhắm nói mà tôi không hiểu rằng tôi nói những gì.

— Mà thật, ý đó quả là hay.

Các nương cứ theo lòng sở thích của nàng mà diễn những lời tôi nói, nàng nắm lấy tay tôi và nói rằng :

— Nếu vậy, tôi xin thu xếp, ta cùng đến xem nhà ấy có cho thuê chăng.

Nhà đó không ai ở mà đặt giá cho thuê bai nghìn quan. Nàng bỏi tôi rằng :

— Ở đây anh đã thích chưa ?

— Anh có chắc được đến đây chăng?

— Em đem thân chôn vào xó nầy, chẳng phải vì anh thì vì còn vì ai nữa ?

— Nếu vậy, *Các-nương*, em để cho anh thuê lấy cái nhà nầy.

— Anh hỏa đại dấy à ! Không nhưng thế là vô-k m mà lại còn ngu lắm nữa. Anh đã b ết rằng em không có quyền được nhận cả của một người. — Cậu bé to đầu ơi, nên để vậy người ta làm mà đừng nói gì cả nhé !

Buy-đăng rằng :

— Như thế thì mỗi khi chị rỗi được hai ngày thì chị lại đến đây chơi với em.

Ba chúng tôi cùng ra khỏi nhà đó, mà trở về *Ba lê*, vừa đi vừa bàn đến điều quyết-định mới này. Tối đã *Các-nương* ngồi trong lòng tôi, thành ra khi về đến *Ba-lê*, tôi đã suy nghĩ được đến cái kế của nàng mà không cần-nhệ như trước nữa.

CHƯƠNG THỨ XVII

Sáng hôm sau, *Các-nương* bảo tôi về sớm nói rằng sáng hôm nhật chắc công-tước đã đến rồi. Nàng bảo với tôi rằng công-tước đi khỏi, nàng sẽ viết thư cho tôi ngay để dặn tôi chiều đến nhà nàng. Quả nhiên trong ngày hôm ấy, tôi nhận được mấy chữ sau nầy :

« Tôi về *Bưu-đi-văn* với công-tước, tâm giờ chiều hôm nay đến nhà *Buy-đăng*. »

Đúng giờ hẹn, *Các-nương* đã về đến nơi, nàng sang tìm tôi bèn nhà mụ *Buy-đăng*. Chưa vào đến nơi, nàng đã nói :

— Thế là đâu vào đó cả rồi.

Buy đăng hỏi :

— Thuê được nhà rồi ư ?

— Phải, lão thuận ngay.

Tôi không quen công-tước, nhưng tôi lừa lão như thế, tôi lấy làm bỏthẹn lắm. — *Các-nương* lại nói :

— Nhưng chưa hết đâu.

— Còn gì nữa ?

— Tôi đã lo đến chỗ ở của *Ánminh*.

Buy đăng cười mà hỏi rằng :

— Cũng ở một nhà à ?

— Không, nhưng ở quán *Bình-minh*. Tôi ăn cơm sáng với công-tước ở đó. Khi lão ra ngắm phong-cảnh, tôi đã hỏi mụ *Ái-na*. Có phải mụ ấy tên là *Ái-na* không chị ? Tôi đã hỏi mụ xem có chỗ ở nào sạch sẽ chăng. Mụ seo mụ lại có được mấy gian, đã cả phòng khách, phòng con, phòng ngủ. Tôi tưởng thế là đủ chị gì. Sáu tuần quan một tháng. Phòng nào cũng có đồ đạc bảy biện, có thể giải trí được cho một người khó tính. Tôi đã giữ mấy gian ấy lại rồi. Tôi làm như vậy có nên không ?

Tôi nhẩy lên ôm lấy cổ *Các-nương*. Nàng lại nói :

— Thế thôi, anh đã có cái thìa khóa cửa con ; em bảo cho công-tước cái thìa khóa ngoài cửa nhỉ, nhưng lão không lấy, vì lão có đến thì cũ đến ban ngày. Anh em mình nói với nhau chẳng sợ gì, em nghe như lão mừng vì cái con nhọ tình của em này ; em xa *Ba-lê* một lần, lão hàng nhà lão khỏi làm cho lão rác tai. Tuy vậy, lão cũng có hỏi em rằng em thích *Ba-lê* như thế mà sao em lại quyết đến chôn vùi ở chỗn quê mùa ấy được. Em trả lời rằng em yêu, em muốn đến đó để dưỡng thân. Em coi chừng lão không tin em lắm. Khôn nạn lão già bao giờ cũng chỉ rình mò. Anh em ta phải đề-phòng lắm mới được. Vì chẳc ở đó lão sai trông nom em riết lắm, mà lão thuê cho em một cái nhà chưa phải đã xong đâu, lão còn phải trả mợ cho em, mà phiền vì em lại có một vài món nợ. Hãy nhiều điều có vẻ ỷ anh chăng ?

Cái cách ăn chơi ấy một khi khỏi cũng làm cho tôi có lắm điều rối trí, tôi phải cố để nén nó đi mà trả lời rằng :

— Được

— Chúng ta đã xem nhà kỹ-lưỡng rồi, chúng ta ở đó với nhau thật là tiện lợi. Công-tước thì sự gì lão cũng lo ngại. . .

Rồi *Các-nương* làm như người rất đại, nhẩy lên hôn tôi mà nói nốt rằng :

— A ! Mình ơi, mình không phải khổ lắm đâu, một tay cự phú của hàng ba-triệu phải đọn giường cho mình nằm đấy !

Mụ *Buy-đăng* hỏi :

— Thế bao giờ em dọn nhà ?

— Sớm được càng hay.

— Em mang cả người cả xe đi chứ ?

— Tôi khuân cả nhà tôi đi. Trong lúc tôi đi vắng, chỉ trông nom nhà cửa cho tôi đấy nhé !

(Còn nữa)

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-sông bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

Mão HẬU-THINH kính cáo.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau nguyc, phải ngộ lạnh, phải đau khi quên mà đã chữa thuốc-không phải đường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả này hỡi những người phải đau khi quên đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 84 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng ra nhiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cafe, sống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá mỗi chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12 f.00

Bộ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo gần hay xa) kho Nhà-nước lên xuống.

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Bộ 0$70 đến 0$80

Sán lọ. 24 f.50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11 f.50

Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11 f.40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe, bệnh cảm, rất nhà hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng vào; kẻ người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

CÓ BÁN

1° *Dầu ve đã lọc lí chất chưa để dùng bỏ vào các thứ máy.* (*Huile de Ricin à faible d'acidité pour le graissage extérieur des machines*).

2° *Một cái xe moteur à essence hiệu « Jap » 2 mã lực.*

3° *Một cái xe auto 5 chỗ ngồi, 12 mã lực hiệu « Chevrolet » chân đẹp, đèn thắp đều bằng điện, nổ đã có bảo-hiểm rồi, xin đoan rằng máy thực tốt mà dùng hết tí dầu và essence.*

Giá bán thực rẻ. ai mua, xin lại hiệu ĐỨC-LONG, 90, phố Mã-mây, Hanoi.

2086

TOURANE

Thường-thọ phẩm hàm. — Ông Nguyễn-đức-Đạt, nhứt hạng nguyên y sanh hưu-trí, hiện đương làm chức điều-hộ ở tòa hỏa-xa Trung-kỳ, vừa ơn Hoàng-thượng thưởng-thọ hàm tùng bát phẩm văn-giai.

Khi tòa hỏa-xa tiếp được đạo lục-chỉ của bộ Lại gởi đến, thì quan chánh kỹ-sư ưu cho tất cả các viên chức tiếp tục đồng đủ, quan giảng-dụ cho các viên biết những sự công lao mẫn cán và lòng cần thận trung-thành của ông Đạt đã làm việc với nhà nước trong mấy mươi năm nay, nay được mông ơn thưởng rất là xứng đáng. Đoạn rồi quan kỹ-sư treo đạo lục-chỉ và bắt tay ông Đạt và ngợi khen ông lắm. Sau quan kỹ sư lại khuyến miễn cho các viên chức nên trông theo cái gương tốt đó. Các viên chức đều tỏ lòng mừng rỡ cùng ông, thật là một dịp rất vẻ vang vậy.

Ông Đạt nguyên quán ở làng Kỳ-lam, phủ Điện-bàn, tỉnh Quảng-nam. Ông xuất thân đi làm việc từ năm 1885; đến năm 1889 thì được bổ vào chánh ngạch khám bộ y-sanh; qua năm 1910 là mãn hạn, ông lại ra chức điều-bộ sở hỏa-xa, tất cả trước sau, kể đến nay là 38 năm chẵn. Ông đã mông ơn ban thưởng được hai cái ngân bội-tinh nhỏ, nhứt hạng một cái kim-bội tinh nhì hạng và một cái kim tiền tam hạng.

Đối với cái công khó nhọc của ông trong mấy mươi năm nay mà ông được danh-dự như thế, tưởng cũng là thỏa mãn; nhưng ông lại còn có một điều hy-vọng về sau nữa mới thật là hiển dương là trông về đường công danh của cậu Ng. đức-Hanh là con cả của ông hiện đương học tập tại ban công-chánh ở Cao đẳng học-đường vậy.

Có hai giác mà mong vạn đồng

— Mấy hôm nay thấy các cậu các cô nam, nữ học sanh đều có mua được mỗi người một vài cái vé số số mỗi vé giá có 0$ 20.

Thứ vé ấy nguyên là của hội Hữu-ái sở Học-chánh, Trung-kỳ ở Huế đã xin phép quan Khâm-sứ cho ăn hành ra để bán cho tất cả nam, nữ học sanh ở các trường, lấy tiền mua phiếu công-thái; mua được bao nhiêu phiếu lại bày ra số-số sau đều được một phiếu (50 p.). Không rõ vé ấy bạc thu được là bao nhiêu, cứ xem những số vé thì chắc rằng có lẽ thu được hàng ngàn bạc, sẽ mua được nhiều phiếu công-thái.

Cậu nào có nào may ra trúng được một phiếu thì hẳn cứ biết sự hạnh phúc thứ nhứt là chỉ có hai giác mà trúng được năm mươi đồng, khi đã nắm được một phiếu trong tay rồi thì còn mong có hàng vạn hàng ngàn nữa. Cũng không mà chưa gặp vận đỏ đi nữa, thấm thoắt ba mươi năm đây, làm gì chẳng thành một vốn một lãi, sẽ chắc chắn một món tiền trăm bạc sẵn trong tay.

Cách cổ-động về cuộc công-thái như thế thật là rất diệu mà lại là rất dễ; khá khen thay.

TAM-QUAN

Hội Nguyễn-tiêu. — Ngày tết đã được thỏa mãn, nên cái hội Nguyên-tiêu của Ngũ-bang khá-h-trả năm nay cũng có phần vui vẻ hơn nhiều. Chùa đình cũng lễ, treo cờ, thắp đèn, đình Tam-tuong bật bội-mà vui nhứt là ở tại chùa Ngũ-bang. Ở đó, khi 9 giờ, có đốt pháo và bông-sả, thiên-hạ đi xem đông như kiến, chen chân không lọt, trong cái cuộc náo-nhiệt ấy không kể những người « Phong-lưu » nhân dấy mà có bạc, mà rượu chè, mà gánh vàng đem đổ..., còn phần nhiều người đi xem, lỉ nầm lỉ ba, chật đường chật sá, toàn là người nhà quê, cả năm cày cấy vất vả, may gặp được giờ hòa mưa thuận, đều được no đủ, mới rủ nhau đi xem đông đảo và vui vẻ như thế.

Pháo tàu kết thành giây dài, đốt cũng nhiều, song chỉ có một thứ của người Nam là làm gọi là « Bông-sả » thì xem đẹp lắm. Thứ pháo này làm hoàn thành trong một cái khung bằng giấy, tư vuông một thước tây, bốn góc và trên mặt về bông hoa và kết cấu một cách gọn ghẽ. Khi đốt, đem ra treo trên cây trước chùa, đối ngồi dưới đây thắng trồi cứ lần lần kéo lên cao ngồi cháy thì nào pháo hoa cải, pháo cắn xay, pháo thăng thiên, liên tiếp nhau mà ở liên thanh, rồi trong khung sả xoẹng chừng từng một, từng thì long lên, qui, phụng, từng thì bát tiên quá hải, từng thì liên đối, từng thì chim cá, lồng đèn v. v. lần lượt sả xuống đến 9 từng, dài đến 6, 7 thước tây, khi từng thứ 9, thì pháo thăng thiên nhiều lắm đùng đùng nổ rầm trời như lửa trong hỏa diệm sơn phun ra, còn pháo cắn xay thì xây tròn sáng rực như mấy cái bánh xe bằng lửa chạy, rồi sả xuống bốn giây đèn tự trên chí dưới sáng rực rỡ hơn mười phút đồng-hồ, xem lấy làm thích chí và vui mắt.

Ở Tam-quan cũng biết làm thứ pháo này, song kết trên cây tre dài kinh càng, bất tiện nhiều bề, nức ao rằng những năm làm pháo ở Fa-foo nên bắt chước kiểu này thì mới gián tiện và xảo hơn.

Trong chùa trước cái hương-án có để hai hàng ghế trưởng-lý cho các ông chủ tiệm, các ông quản lý ngồi, y phục không nhứt luật, xem khó coi lắm, khi làm lễ, một ông tế hai mặc y phục tàu, ngoài mang một cái áo trường dài tới đất, đầu đội cái mũ *dạ tây* rồi cứ để y cái mũ trên đầu vậy mà qui xuống làm lễ, những người ngồi hai bên ghế trưởng-lý cũng cứ ngồi thế, chớ không đứng dậy. Ai xem cũng lấy làm lạ mắt, đều nói: « Đội mũ Tây mà làm lễ Tàu cũng là một sự mới có lễ lễ nhạc của Trung-hoa đã cải-lương như vậy chăng? »

Khi trong chùa cúng tế xong thì trước cửa chùa đốt pháo, đốt bông nữa, hội Nguyên-tiêu chỉ có thế là hết.

Đối với cái hội Nguyên-tiêu này, ai là người thức giả lại chẳng có cái cảm tình lại láng với cái cuộc thương mại của nước nhà. Nước Nam ta, từ Bắc chí Nam, không hạt lỵ nào, không thanh-phố nào là không có khách-trú. Ở Tam-quan như thế đấy là ít, chớ còn nhiều nơi khác như Chợ-lớn, Faifoo vân vân... thì đông đảo biết bao nhiêu; có người mới bước chưn đến, vì nghỉ gần xa mà tưởng mình đi lạc qua nước Tàu!!

Đáng khen thay cho khách-trú biết lợi dụng những chữ qui hóa vô song mà ta thường đọc thì có mà thường làm thì không — nên mới chiếm được ở nước ta một cái lợi quyền đặc biệt, một cái địa vị to tát ở trên con đường thương-mại của ta vậy.

Hỏi đồng bào ta ơi! nói thế chắc anh em đã biết rõ, mấy chữ qui hóa vô song đó là: Đoàn thể, hiệp-quần, đồng tâm, hiệp lực, tương ái, tương thân đấy thôi.

Hỏi các ông thức-giả ở Tam-quan ôi! anh em ta, đồng bào ta, ngoài Bắc trong Nam, đã tỉnh ngộ rồi không thèm ngủ nữa, nào công nghệ, nào thương nghiệp, nào lập hội buôn, nào khai đồn điền, nhứt nhứt đều mở mang chỉnh đốn để thâu các mối lợi cho nhau, nghĩa là đều nhiệt thành tận tâm mà làm cho nước được giàu dân được mạnh.

Chuông Trung-Bắc khua vang cả nước, gió Nam-phong thổi khắp ba kỳ, tai các ông đã từng nghe, mắt các ông đã từng xem, các ông lại được cái đa-h dự tâm người tại mất trong hạt-lị thì các ông nên nghĩ thế nào? Không lẽ chỉ ngồi thế mà xem các mối lợi của nước nhà vào tay người khác sao?

Xin các ông bỏ lấy lẳng tai mà nghe cái tiếng bàn toán trong tiệm khách trú kia đương kên tách tách cái chnông đồng-hồ trong tiệm khách trú kia đương gõ boong boong, tách tách bao nhiêu thì bao nhiêu mối lợi vào đấy cả; boong boong chừng nào thì ngày giờ lại chóng như thoi đưa!

Mới đây qui ông đã vì công-lợi, vì nghĩa vụ mà bàn đến sự lập nhà buôn, về lại « quán tử nhứt ngôn kỳ xuất, tứ mã nan truy », thế thì nói ra phải làm mà làm thì phải quyết, có kiên tâm mới mong đạt được cái mục-đích ấy được.

Tuy biết rằng « vạn sự khởi đầu nan » song mình đã nhứt định, trời cũng chiều lòng xin qui ông cố lấy gắng lên đừng có bần thần, chớ nên dụ dự mà phải thẹn thầm với cái tiếng tách tách của bàn toán, mà ngày nào cũng như ngày nấy, không lười biếng, không dụ dự, không bần thần, cứ tách tách cứ boong boong trong tiệm khách-trú kia vậy.

Minh Chương Lê-Tường lai cảo

BÌNH-ĐỊNH

Đem bạc mà mua c'ng-thái. — Bộ rày đã thấy quan bản-tỉnh đi hiểu-dụ dân lo liễn mua quốc-trái để làm thêm đường xe lửa.

Lạ gì ở chỗ thôn quê cả năm trời đói cực lại-qui nơi đồng điền rẫy bãi, nào có ra đi mua bán giao-hiệp gì với đâu xa, nay nghe nói sẽ có đường hỏa-xa chảu lưu khắp nước, thì có lẽ họ cũng không rõ cái ích lợi làm sao. Còn nói đến tư lợi, là rất sở may trúng được nhiều, điều ấy chắc họ cũng chưa hiểu ra thế nào, nên lòng vẫn mơ hồ kia nọ.

Vậy thì sự này nhờ có các quan Phủ Huyện cùng những viên có trách-nhiệm đi hiểu-dụ dân gian sẽ giải tỏ phân-minh, thì chắc rằng dân sự sẽ sẵn lòng hoan nghênh cuộc công-thái này lắm lắm.

Ta hãy mua trái-phiếu kỳ này, vì được công ích lớn, tư lợi to, khuyến lấi cả nhân-dân nên mua cho mau mau, kẻo rồi sau này thấy người ta được hưởng cái hạnh-phúc mà mình không thì dù có hối hận cũng tiếc hụt thôi, chi cho bằng ta mua trước đi cho chắc chắn.

Cô xanh có đỏ. — Những người nhà quê ở xứ này, lúc trước chưa từng biết cách gởi thơ từ ở nhà điện báo. Mà từ ba bốn năm nay vì sự thơ từ qua lại cho linh tùng-chinh bên Pháp, nên bây giờ đâu đó đã quen biết rồi.

Tuy nhiên cũng còn lắm trong sự giản cô ở bi-thơ.

Sự ấy chẳng những là đã thường nghe nói, mà lại mới hôm nọ đây, thuật giả có tới nhà điện-báo, thì gặp một bọn năm bảy người, ở nhà

(*Xem trong thứ tư*).

Công-ty Chế-điện Đông-pháp

Sở coi việc đặt và chữa đồ điện

Công-ty Chế điện Đông-pháp có lời bá-cáo để các nhà mua điện biết rằng: hiện nay công-ty có thể đặt những đồ như đèn thắp, máy quạt, m y chạy.

C c công việc ấy công-ty tinh gi hạ theo như điều kiện chuyên môn đã định trong điều-lệ.

Những đồ thuê công-ty đặt, thì công-ty bao cho một năm.

Ngoài những việc đặt đồ điện, công-ty lại còn nhận những việc sau này, mà tinh gi rất rẻ.

1° Bán quạt treo và quạt để, đủ c c thứ kiểu; cho thuê quạt để.

Những nhà muốn thuê quạt, nên cho công-ty biết trước ngày 15 Avril.

2° B n và cho thuê động-cơ ít hay nhiều mã-lực thế nào cũng có.

3° Chữa các cơ-khí và điện-khí như quạt máy, động cơ, máy đổi điện, máy dùng làm thuốc, máy chữa điện, v. v.

4° Xem xét việc lắp máy, cùng là bán các thứ máy chế điện thắp mèn ở trong nhà, cùng là đặt các ấy thứ, v. v.....

NHÀ BA-MŨI

Số giây nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Te-duy-Tử » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa bọc cao-su, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bán-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Long, số 48, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quản-lý, M. Te-duy-Tử

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bách cáo bán-đ u đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà lấm ra không đủ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho để xin các ngài từ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-Tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert Hanoi

CHÁNH-PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là

50 đồng bạc

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẮC LÀM LÀ TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT

GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Cả 123.600 trái-phiếu mỗi năm đều được dự bốn kỳ rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau này:

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre	
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	10.000 đồng
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
12 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre	
4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
26 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy có 2 lô là 10.000 đồng, 10 lô là 1.000 đồng và 76 lô, 500 đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày 15 tháng tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bạc nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Tiền mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày **5 đến ngày 25 Mars 1922** *tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà Đại-pháp Hội-lý ngân-hàng, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bằng hay là kém giá tiền 10 phiếu mà thôi.*

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giảm bớt phiếu đến mua.

Mua 10 trái-phiếu hay là hơn 10 trái nhiều thì phải nộp tiền ngay tức sở; còn những số từ 1 tới 10 phiếu mua ngoại ra số mười phiếu, thì lúc đến mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn hiêu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái-đoạn nhất định phải nộp nốt.

Những trái đoạn nhất định số giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc hết hạn mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu.

PRIOR

Rượu sâm-banh tốt lắm

Nó là Vua các thứ rượu có bọt, mà lại là một thứ rượu có bọt của Vua đùng.

Société Française

des Vins Mousseux Naturels

Ông G. BECK, làm Đại-lý ở Hanoi.

Phàm các nhà có bàn đồ ăn uống là có linh bán thứ rượu này.

寶 NAM-BẢO 南

16, Phố hàng Bảo, Hanoi

Bảo-hiểm thân đã vàng bạc đồ các kiểu, trông rất nhã-nhặn, bợp thời-nghi.

Ấn vàng điệp « Vinh-thịnh-long-hoa giấy đoạn thật-sự, kim tiền và kim-khánh (kiểu Rinh và bọc sẵn.

Ấn của thứ một-đá thợ đã làm nhiều.

Có giấy công rất nhiều tay thợ giỏi để làm hàng hậu nhờ qui-khách mười đặt tất nhiều.

Ấn-hiệu mới có lịch 1922 ở Pháp gửi sang để tặng các qui-khách đến mua hàng.

2083

Ở bạc thêm trò dại,

Để tiền mua quốc-trái,

Lợi mình may có phần,

Ích nước nên nghĩa phải.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÁN NHIÊN 燊

Tối thứ ba:

NAM - QUỐC ĐIỀU THUYỀN

Điêu-Thuyền nước ta kể cái mưu kế cũng chẳng kém gì Điêu-Thuyền đời Tam-quốc. Cái kế của Điêu Thuyền nay nghĩ cũng là thực.

Tối thứ tư:

TRƯỢNG NGHĨA

THÀNH NHÂN

Xem 4 chữ « Trượng nghĩa thành nhân » cũng đã biết là một tích hát rất lý thú. Xin các bậc Tăng, Ni không nên xem tích này.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Mars 1922

Ba buổi hay ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

"MATHIAS SANDORF"

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

« SAC DE ROME »

(Thành Roma thất thủ)

Hồi thứ IV và thứ VI

Rất hay và rất đẹp

NHÀ-ĐẾ HÀNG-ĐỒNG

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đế quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tỉnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tô, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước nóng cái và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Segesfamen đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đế hàng Đồng để đỡ đề và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm hỏi mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiêu sản huyết bạch, hiếm hoi, muốn nhờ đỡ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10$00

Mỗi bà một buồng, 15 ngày. 15.00

Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

2557

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

quế, cũng tới đó mà mua có gói thơ. Trước khi mua họ còn đứng ngoài bàn bạc cùng nhau phải mua thứ có nào ; kẻ thì nói có xanh rồi tiêu chảy chậm, có đỏ mắt hơn chảy nhanh mau tới ; kẻ khác thì bàn nghịch lại, có kẻ lại nói có nào cũng vậy, nhưng mau chậm là tại gần nhiều gần ít. Vẫn còn bàn luận, chưa phân phải trái, bỗng gặp thuật giả, bèn xúm nhau mà hỏi thử lẻ thế nào.

Thuật-giả có việc gấp đi nhưng thấy vậy cũng phải nhưng chân đứng lại mà phân-tỏ tinh tự cho mấy người được rõ : là thơ thường như vậy, không phải nặng nề chi lắm, thì qui ông cứ mua đủ bốn xu có, mà gắn vào bì, bỏ vô thùng tức là tới nơi ngay, bất cần xanh đỏ, không nệ gần nhiều gần ít. Còn ngoại giả như thơ có đem hộ-trọng, hay là có phiền mảng-da mà mình muốn cho khỏi bể thất lạc, thì mới gởi cách đảm-bảo, là phải mua có đủ mười một xu gắn vào bì, đưa thơ cho người bán tem, và xin lãnh biên-lai xong chuyện.

Còn như phải việc gấp rút quá, thì không tin gởi thơ được, lắc lấy phải chịu liền để nhà Bưu-chính đánh điện-tín ngay đi ; cách đó thì cứ mỗi tiếng là hai xu ; nhà Bưu-chính cứ đếm tiếng mà lấy tiền.

Hiểu rõ rồi, cả thảy bèn có mấy lời cám ơn, cùng nói thêm rằng : Vậy mà bấy lâu, ở nhà quê cũng có người mua có về bán, họ cứ nói có đồ chạy mau tới nơi, có xanh thì chậm chạp lắm ; vì vậy mà họ bán thứ có đồ tới một các bực một con, còn có xanh thì bỏ xu một cái.

Đó cũng bởi sự lầm lạc, mà phải vương kẻ gian trá như vậy.

Thuật-giả trưởng nên trần-thuyết mấy lời, may ra cũng được chút ích cho người nhà quê vậy.

X. lai cảo

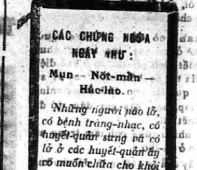
Lờ
Bệnh tràng-nhạc
Chứng đau xương



CÁC CHỨNG NGOA NGÀY NHƯ :
Mụn — Nốt-mẩn — Hắc-lào.
Những người nào lở, có bệnh tràng-nhạc, có huyết-quản sưng và có lỗ ở các huyết-quản ấy có muốn chữa cho khỏi không ??
Nên muốn chữa khỏi thay là muốn phòng bị những chứng đã kể trên thì cũng chẳng khó gì, chỉ nên biết dùng thuốc Nhiều người đã công-nhận thuốc

Dépuratif Richelet

là có đủ các tính chất hóa-học chứa được các chứng lậu và có thể thay máu rất nhanh. Sự kiến-hiệu rất là chóng và mau ni thuốc này chữa ngay ở căn bệnh. Mầu thì nhớ thuốc này nhà bán cũng các chất bổn thân. Những khi lở thì bán tại mà không phá ra nữa.
Thuốc này còn chữa được các bệnh thấp, đau xương, ván vân.....
Bán ở các hàng lục-hợp to.



CAFÉ RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 26 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa sông rải, ở số 63 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-nghi và lịch-sự thích hợp với thời đại và ở của người Âu-châu.
Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt-huế, người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được và cũng một giá như.
Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi giờ, hạng đi các tàu
Giấy nói số : 280 — hoặc số : 150
Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2040

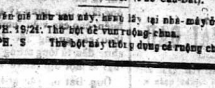
SOCIETE DES PHOSPHATES DU TONKIN
133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống màu, rất tốt, Vun vuông bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất có được gấp hai, gấp ba.
Đội chúng tôi tính cho cùng có người đứng BÁT-KIỂU
Ai muốn hỏi hoặc gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cửa-Đông).
Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
22 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun vuông chua.
22 . 00 một tấn PH. S Thứ bột này thích dụng cả ruộng chua, ruộng ngọt 2035

BẠCH-THÁI-BƯỞI
CÔNG-TY
HÃNG TÀU SÔNG BIỂN
TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngược sông Bắc-kỳ ;
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ ;
TÀU CHỞ THUÊ cả chuyến ;
TÀU KÉO THUYỀN và sà-lan ;
Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa mất công nhập công
Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên-quang, Việt-trì và Bến-thủy 2016

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng lấy này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Qui và Phố-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phố-Qui có 3 phiên chợ Hồ ấn buôn bán sầm nắt lắm : các qui-khách muốn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.
Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồng thì nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.
Buổng Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare ; — mà buổng Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng-Ha gare. 2012

NHÀ TẮM VỆ SINH
48, Rue du Lac, Hanoi
(Phố Bờ-hồ, số nhà 45) 1979

Nhà Bán đồ « TẮM-TẮM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
CUONEAUD FRERES
ở Hanoi-Haiphong, có bắt cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh. 2004

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ đã chữa « phật »
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 00 một chai
Gouttes « METHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Mấy thứ bán-hiệu hay ban :
Các thứ thuốc nước dùng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 0 $ 10, trị bệnh Giang-mai
Thuốc no-016 SIROP PECTORAL độc-cô, nổ-mũi.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Chlorure và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 Litre :

NHÀ MÁY ÉP DẦU
HUILERIE HANOI
ĐÌNH-XUÂN-MAI
CÔNG-TY
GIẤY NÓI 824
Phố Đường Mới, số nhà 8, Hanoi
(Gần nhà thương chữa mắt)
Có bán đủ các thứ dầu Annam, các thứ khô dầu để bón ruộng. Giá phải chăng, dầu thực trong sạch. Lại có mua cả các thứ hạt dầu. 2046

No 20

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mảnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hoàng-phủ-kính truyền quân-sĩ bày các đồ hình-cụ, rồi giải *Giang-tiên-hi* vào *Giang-tiên-hi* trông thấy các đồ hình-cụ, vẫn tưởng là *Hoàng-phủ-kính* giả cách bày ra như vậy, để che mắt *Lưu-khuê-bích*, khiến hắn không biết tả mình đã tha cho *Hoàng-phủ* công-tử về rồi, vì thế *Giang-tiên-hi* không lấy làm sợ.

Hoàng-phủ-kính hỏi *Giang-tiên-hi* rằng :

— Ta trông nhà-ngươi còn trẻ tuổi, chắc cái mưu phòng hỏa này không phải tự nhà-ngươi, vậy ai là chủ-mưu, nhà-ngươi phải nói cho thực.

Giang-tiên-hi vẫn tưởng là *Hoàng-phủ-kính* giả cách hỏi như vậy, lại xụp lạy mà kêu rằng :

— Quả là tự *Hoàng-phủ* công-tử làm cháy nhà, chứ không phải có ai phòng-hỏa. xin lượng trên soi-xét, khiến chúng tôi khỏi bị oan tình.

Hoàng-phủ-kính lôi-đình nổi giận mà mắng rằng :

— Ta thấy nhà-ngươi còn trẻ dại, không nỡ giả hình, ai ngờ lại quỉ-quyệt như vậy. Nếu nhà-ngươi không thú thực thì ta sẽ tra-tấn.

Giang-tiên-hi bấy giờ có lòng oán-giận, nói thầm : *Hoàng-phủ* công-tử đã về phủ rồi, cớ sao lại còn làm khổ ta. *Giang-tiên-hi* nói :

— Trăm lạy quan nguyên-soái, xin ngài cho chúng tôi được bẩm riêng một lời.

Hoàng-phủ-kính truyền quân-sĩ tránh ra rồi để cho *Giang-tiên hi* nói. *Giang-tiên-hi* thấy xung quanh vắng người, mới đến gần trước mặt *Hoàng-phủ-kính* mà thưa rằng :

— Quan-nguyên-soái cho phép chúng tôi được bỏi một lời : ngài giả-cách nói như thế, hay là chưa thấy *Hoàng-phủ* công-tử thật.

Hoàng-phủ-kính hỏi *Giang-tiên hi* rằng :

— Nào đã thấy tổng-tích công-tử ở đâu !

Giang-tiên-hi giật mình kinh ngạc mà rằng :

— Chết nỗi ! thế ra *Hoàng-phủ* công-tử chưa về tới phủ hay sao !

Hoàng-phủ-kính thấy *Giang-tiên-hi* nói vậy liền bảo :

— Đây không có ai mà ngại. Nhà-ngươi cứ nói thực cho ta nghe, chớ nên giấu-diếm.

Giang-tiên-hi thuật hết đầu đuôi cái việc đêm qua cho *Hoàng-phủ-kính* nghe. *Hoàng-phủ-kính* nghe nói, nửa sợ nửa mừng mà rằng :

— Nếu vậy thì nhà-ngươi tức là « Cứu-mệnh ân-nhân » của con ta đó, ta cần phải hậu tạ, nhưng chẳng hay vì cớ gì mà bây giờ con ta chưa thấy về ?

Giang-tiên-hi ngẫm-nghĩ một chút, rồi nói :

— Nếu vậy thì chắc là công-tử còn bận việc gì ngăn trở, thế nào cũng sắp về đây, quan nguyên-soái biết-tất phải lo-ngại.

Hoàng-phủ-kính nói :

— Bây giờ nhà ngươi ở đây nếm rượu, đợi đến khi con ta về, rồi sẽ nói chuyện.

Giang-tiên hi mừng rỡ mà rằng :

— Nếu ngài cho tôi nếm rượu thì tài nào mà *Lưu* công-tử khỏi có lòng nghi tôi.

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy người nhà vào báo :

— Công tử đã về !

Hoàng-phủ kính nghe báo mừng lắm. Số là *Hoàng-phủ thiếu hoa* đêm trước cùng *Thanh-ta trưởng-lão* đánh cờ, đến quá canh hai, quá-nhiên thấy trong hoa-viên nhà bỵ *Lưu* phải hỏa, bấy giờ *Hoàng-phủ thiếu-hoa* mới tin là *Lưu-khuê-bích* có lòng hại mình. Đến sáng hôm sau, *Thanh-ta trưởng-lão* lại mời *Hoàng-phủ thiếu hoa* đến cơm sáng rồi mới cho về.

Giang-tiên-hi trông thấy *Hoàng-phủ thiếu hoa* vào, liền sụp lạy mà bỏi rằng :

— Chẳng hay có sao bây giờ công tử mới về ?

Hoàng-phủ thiếu-hoa lấy hai tay đỡ dậy mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi là « Cứu mệnh ân-nhân » của ta, hà tất phải thế lễ như vậy ! Mới nhà ngươi ngồi đợi một chút, rồi tôi sẽ nói chuyện.

Hoàng-phủ thiếu-hoa đi vào nhà trong, cả nhà đều xem lại hỏi chuyện. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* kể hết các việc đêm qua cho cả nhà nghe, chỉ có mấy câu của *Thanh-ta trưởng-lão* nói về việc tai nạn trong 3 năm, của nhà tan nát thì không dám thuật lại, sợ cha mẹ sinh lòng lo phiền.

Hoàng phủ thiếu hoa lại nói với vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* rằng :

Việc *Lưu-gia-ngọc* định trước kết thân xin hai thân cho tiện lo ra, kẻo *Lưu-khuê bích* biết tin, chắc hắn lại mưu hại người em gái. Vả đến tai *Mạnh-lệ-quân* thì e nàng sinh lòng ghen tức chăng.

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* đều bảo rằng :

— Con nói phải lắm ! nhưng còn *Giang-tiên-hi* kia, bấn đã có lòng tử-tế như vậy, ta phải hậu tạ.

Nói xong, liền đem 10 lạng vàng ra đưa cho *Giang tiên-hi* để tạ ơn và bảo rằng :

— Đây ta thưởng cho nhà ngươi 10 lạng vàng này. Mới sau nhà-ngươi có cần dùng nữa cho cứ đến bỏi.

Giang-tiên-hi từ chối mà rằng :

— Có đâu tôi lại dám lấy thưởng như thế này.

Hoàng-phủ-kính nói :

— Nhà-ngươi có ơn với con ta đáng lẽ ta thu dùng mới phải, nhưng bây giờ nhà-ngươi đang ở với bọ *Lưu*, vậy bề được tử-tế thì thôi, nếu không tử tế thì mẹ con nhà-ngươi cứ đem nhau sang đây, ta sẽ trọng đãi.

Giang-tiên-hi mừng lòng mà đáp lại rằng :

— Ngài đã truyền bảo như vậy, tôi xin vâng mệnh.

Nói xong, giải vàng vào lưng, rồi lại nói :

— Năm tôi mới lên 9 tuổi, theo thân-mẫu tôi đến ở nhà bọ *Lưu*, nhà bọ *Lưu* vẫn lấy mẹ con tôi làm người tâm-phúc, nay vì *Lưu* công tử lập làm độc ác, cho nên tôi phải tha cho *Hoàng-phủ* công tử ra, như thế cũng là bất nghĩa với bọ *Lưu* lắm, nỡ nào lại cứ đem bỏ bọ *Lưu* mà sang ở đây. Tôi chỉ xin công-tử đây cứ nói cho là trong khi đang ngủ, có thần-nhân đến cứu, đem bỏ ra ngoài cánh đồng, rồi sáng hôm sau công-tử hỏi thăm đường mà về. Nếu công tử thỏ-lộ chân tình thì chẳng những đi lụy đến *Lưu* tiêu-thư, mà mẹ con tôi cũng khó toàn được tính-mệnh.

Hoàng-phủ-kính và *Hoàng-phủ-thiếu hoa* nhận lời rồi sai gia-tướng tiễn *Giang-tiên-hi* ra. *Hoàng-phủ-kính* vào nhà trong gọi *Tào-tin* và *Ngô-ưng* mà mắng rằng :

— Các người là phường thạo lắm tham nống, để xuýt nữa thì hại đến tính-mệnh công-tử. Ta đáng cần người sao được !

Tào-tin và *Ngô-ưng* đều sụp lạy kêu van *Hoàng-phủ thiếu-hoa* thương tình, mới nói với thân phụ rằng :

— Việc ấy thực lỗi tại con. Con bảo chúng ra nống rượu chứ không phải chúng dám tự chuyên, xin thân-phụ hãy khoan dung cho.

Hoàng-phủ-kính nói :

— Ừ ! lần này công-tử có lời xin, ta hãy tha cho, nếu lần sau còn như thế nữa thì ta quyết phải trị tội.

Hai gia-tướng sụp lạy rồi lại ra. Lại nói chuyện *Lưu-gia-ngọc* nhà *Giang tam-lão* từ khi nghe tin *Hoàng-phủ-kính* bắt *Giang-tiên-hi* đem về, lấy làm lo ngại...

(Còn nữa)

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN